TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày 05-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Ông Vũ Đức Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Quốc Huy - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm (Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 303/2024/QĐXXST-HS ngày 22tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1974 tại Thái Bình. Nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng T (đã chết) và bà Đỗ Thị L; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 81/2007/HSST ngày 30/5/2007, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 18/01/2024, tạm giam ngày 24/01/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy Heroine nên khoảng 19 giờ ngày 17/01/2024, Trần Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BOSS màu nâu, biển kiểm soát 90F7-9809 đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Đến nơi, N gặp và hỏi mua ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết, người đàn ông đồng ý và bảo N đi theo. Người đàn ông điều khiển xe mô tô (N không nhớ rõ biển kiểm soát) dẫn N đến khu vực đầu ngõ 163 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì dừng lại, nhận 200.000 đồng của N rồi đi sâu vào trong ngõ. Một lúc sau, người này đi ra và đưa cho N 01 gói nilon bên trong chứa 02 gói ma túy Heroine rồi bỏ đi. N cầm gói ma túy vào lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay ra đầu ngõ tìm nơi sử dụng. Lúc này, khoảng 20 giờ cùng ngày thì N bị Công an phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon chứa 02 gói giấy màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 01cm x02cm bên trong đều chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS màu nâu, biển kiểm soát 90F7-9809 của Trần Văn N (không có giấy đăng ký xe). Sau đó, Cơ quan công an đã đưa N về trụ sở lập biên bản.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của N cho kết quả dương tính với test thử chất ma túy Morphine/Heroine.

Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,15 gam, loại Heroine.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu BOSS màu nâu, biển kiểm soát 90F7-9809, kết quả giám định số khung, số máy của xe còn nguyên vẹn, không bị sửa chữa, tẩy xóa các ký tự, có chủ sở hữu là anh Lê Văn Đoàn (tên gọi khác là Lê Quốc Đoàn), nơi cư trú: Thôn Thanh Liêm, xã Thanh Bình, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Anh Đoàn khai chiếc xe mô tô trên được anh mua từ khoảng năm 2004-2005 với giá khoảng 9.000.000 đồng và đến năm 2009 đã bán lại cho một người tên Đông ở Phủ Lý, Hà Nam với giá 4.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ mua bán. Mặt khác, Trần Văn N khai nhận nguồn gốc chiếc xe trên là do N mua của một người tên Đoàn với giá 1.500.000 đồng vào khoảng tháng 6/2023. Do đó, chưa có căn cứ xác định rõ nguồn gốc xe của N sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 16/4/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 1107/QĐ-ĐCSMT đối với chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

- 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn N, qua kiểm tra, xem xét thấy không có dữ liệu liên quan đến hành vi phạm tội; 0,11 gam ma túy Heroine và vỏ bao gói của mẫu vật (hoàn lại sau giám định) được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 85MT/PC09chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 116/CT-VKSNQ ngày 08/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Ntừ 21 tháng đến 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 85MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa 0,11 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói, là vật chứng của vụ án nhưng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 17/01/2024, tại khu vực đầu ngõ 163 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Trần Văn N bị Công an phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép 0,15 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[5] Bị cáo có 01 tiền án: Tại Bản án số 81/2007/HSST ngày 30/5/2007, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng cần xem xét, đánh giá khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu huỷ 0,11 gam ma túy Heroin và vỏ bao gói của mẫu vật (hoàn lại sau giám định) được niêm

phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 85MT/PC09 và chữ ký của những người có liên quan; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được căn cước lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/01/2024.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,11 gam ma túy Heroin và vỏ bao gói của mẫu vật (hoàn lại sau giám định) được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 85MT/PC09 và chữ ký của những người có liên quan; trả lại cho bị cáo Trần Văn N 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhưng tạm giữ lại 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự , bị cáo Trần Văn N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo